

CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN NHẬN THỨC VỀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CỦA SINH VIÊN NGÀNH KẾ TOÁN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGHỆ AN

Lê Phương, Lê Thị Hương Quê
Trường Đại học Nghệ An

Tóm tắt: Bài báo phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên ngành Kế toán tại Trường Đại học Nghệ An. Nghiên cứu sử dụng phương pháp khảo sát kết hợp với phân tích thống kê để đo lường mức độ và mối quan hệ giữa các biến số. Kết quả cho thấy nhận thức về đạo đức nghề nghiệp chịu ảnh hưởng đáng kể bởi chương trình đào tạo, môi trường học tập, ảnh hưởng của giảng viên, kinh nghiệm thực tế và các yếu tố cá nhân như giới tính, động cơ học tập. Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong bối cảnh đào tạo kế toán hiện nay.

Từ khóa: Nhân tố, nhận thức, đạo đức nghề nghiệp, kế toán, đại học Nghệ An.

FACTORS AFFECTING THE PERCEPTION OF PROFESSIONAL ETHICS AMONG ACCOUNTING STUDENTS AT NGHE AN UNIVERSITY

Abstract: This paper analyzes the factors influencing the perception of professional ethics among accounting students at Nghe An University. The study employs a survey method combined with statistical analysis to measure the level and relationships among variables. The results indicate that perceptions of professional ethics are significantly influenced by the training program, learning environment, lecturers' influence, practical experience, and personal factors such as gender and learning motivation. The study proposes solutions to enhance the effectiveness of professional ethics education in the current context of accounting training.

Keywords: Factors, perception, professional ethics, accounting, Nghe An University.

Nhận bài: 10/02/2026

Phản biện: 08/03/2026

Duyệt đăng: 13/03/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, yêu cầu về chuẩn mực đạo đức và hành vi nghề nghiệp của người kế toán ngày càng trở nên cấp thiết. Đạo đức nghề nghiệp không chỉ là chuẩn mực ứng xử trong nghề mà còn là nhân tố quyết định uy tín, chất lượng báo cáo tài chính và sự tin cậy của các bên liên quan. Sinh viên ngành Kế toán những người sẽ trở thành chuyên gia tài chính trong tương lai cần có nhận thức đúng đắn và sâu sắc về đạo đức nghề nghiệp ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

Tại Nghệ An, với sự phát triển của các doanh nghiệp và nhu cầu cao về nguồn nhân lực kế toán chất lượng, việc đào tạo sinh viên không chỉ dừng lại ở kiến thức chuyên môn mà còn cần trang bị nhận thức đúng đắn về đạo đức nghề nghiệp. Tuy nhiên, nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên kế toán vẫn còn hạn chế, bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như môi trường học tập, chương trình đào tạo, sự hướng dẫn từ giảng viên, ảnh hưởng của gia đình, xã hội và các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp được phổ biến.

Thực tế hiện nay, tại trường Đại học Nghệ An, mặc dù chương trình đào tạo đã có nội dung về đạo đức nghề nghiệp, nhưng mức độ tiếp thu và áp dụng của sinh viên vẫn còn nhiều hạn chế. Một

số sinh viên chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của đạo đức nghề nghiệp hoặc chưa có khả năng đối mặt và xử lý các tình huống thực tế liên quan đến đạo đức trong công việc. Điều này có thể dẫn đến những rủi ro về đạo đức trong tương lai khi họ tham gia vào thị trường lao động.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu

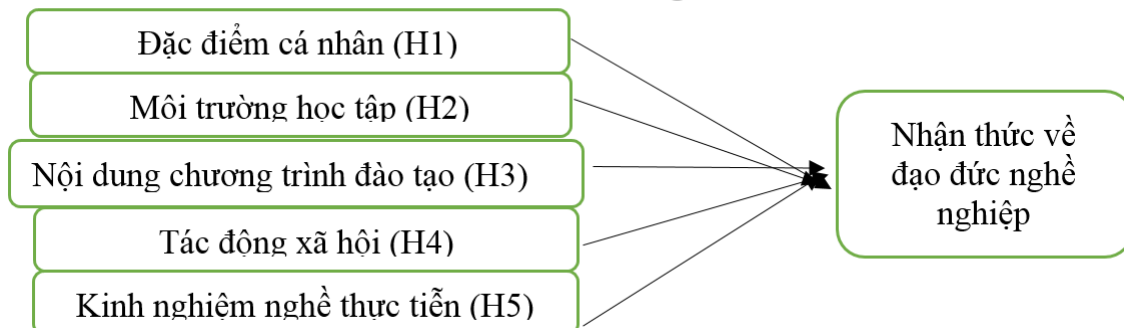
Tác giả sử dụng phương pháp định tính và phương pháp định lượng nhằm đánh giá thực trạng nhận thức về đạo đức nghề nghiệp trong ngành kế toán và kiểm toán của sinh viên tại trường Đại học Nghệ An. Phương pháp định tính nghiên cứu thu thập tài liệu từ các nghiên cứu trong và ngoài nước về đạo đức nghề nghiệp trong kế toán, các mô hình nhận thức đạo đức, tài liệu giảng dạy đạo đức nghề tại các trường đại học, văn bản quy định của Bộ Giáo dục và ngành kế toán. Phỏng vấn sâu một số giảng viên khoa kế toán, kiểm toán và cán bộ quản lý đào tạo khoảng 5 - 7 người. Phương pháp định lượng xây dựng bảng hỏi khảo sát với thang đo Likert 5 mức độ đối với sinh viên ngành Kế toán từ năm 2 trở lên, từ 300 mẫu để đảm bảo độ tin cậy cho phân tích thống kê.

Tác giả sử dụng thang đo Likert (Likert, 1932) để đo lường mức độ ảnh hưởng đến quyết định nhân tố ảnh hưởng đến nhận thức về đạo

đức nghề nghiệp của sinh viên ngành Kế toán tại trường Đại học Nghệ An theo 5 mức độ: Rất mạnh, mạnh, trung bình, yếu và rất yếu, tương ứng với các trọng số 5, 4, 3, 2, 1. Khoảng giá trị tương ứng ảnh hưởng đến quyết định nhân tố ảnh

hưởng đến nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên ngành Kế toán tại trường Đại học Nghệ An như sau: rất mạnh: $\geq 4,20$; mạnh: từ 3,40 đến 4,19; trung bình: từ 2,60 đến 3,39; yếu từ 1,80 đến $< 2,59$; rất yếu: $< 1,8$.

Hình 1. Mô hình đề xuất nghiên cứu



Mô hình đề xuất đưa ra năm giả thuyết chính như sau:

H1: Đặc điểm cá nhân (CA) ảnh hưởng tích cực đến nhận thức đạo đức nghề nghiệp.

H2: Môi trường học tập (LE) ảnh hưởng tích cực đến nhận thức đạo đức nghề nghiệp.

H3: Nội dung chương trình đào tạo (CU) ảnh hưởng tích cực đến nhận thức đạo đức nghề nghiệp.

H4: Tác động xã hội (SO) ảnh hưởng tích cực đến nhận thức đạo đức nghề nghiệp.

H5: Kinh nghiệm nghề thực tiễn (PE) ảnh hưởng tích cực đến nhận thức đạo đức nghề nghiệp.

2.2. Kết quả và thảo luận

2.2.1. Kết quả nghiên cứu

Qua kết quả phân tích nhân tố lần 1 có nhân tố tác động xã hội 2 (SO2) bị loại, tiến hành phân tích nhân tố lần 2 lại có nhân tố kinh nghiệm nghề thực tiễn 1 (PE1) bị loại. Tiếp tục tiến hành phân tích lần 3 lại tiếp tục nhân tố đặc điểm cá nhân 1 (CA1). Các nhân tố như SO2, PE1, CA1 bị

loại khi phân tích EFA qua 3 lần vì hệ số Factor Loading nhỏ hơn hệ số tải tiêu chuẩn. Sau khi lần lượt loại các nhân tố không đạt chuẩn tiến hành phân tích nhân tố lần thứ 4 được kết quả như sau: Nhìn vào kết quả phân tích nhân tố, ta nhận thấy rằng sau khi phân tích nhân tố thì các nhân tố gộp cho ta thành 5 nhóm. Các nhân tố đánh giá được thống kê: KMO (Biện pháp lấy mẫu đầy đủ của Kaiser-Meyer-Olkin.) = 0,938 nên phân tích nhân tố là phù hợp.

Sig. (Kiểm tra tính toàn cầu của Bartlett) = 0,000 (sig. < 0,05) chứng tỏ các biến quan sát có tương quan với nhau trong tổng thể.

Giá trị Eigenvalues = 1,042 > 1 đại diện cho phần biến thiên được giải thích bởi mỗi nhân tố, thì nhân tố rút ra có ý nghĩa tóm tắt thông tin tốt nhất.

Tổng phương sai trích: Rotation Sums of Squared Loadings (Cumulative %) = 80,649% > 50%. Điều này chứng 80,649% biến thiên của dữ liệu được giải thích bởi 5 nhóm nhân tố mới.

Bảng 1. Bảng ma trận xoay của biến độc lập

	Ma trận thành phần xoay				
	Thành phần				
	1	2	3	4	5
LE3	0,765				
LE2	0,740				
LE4	0,733				
LE1	0,681				
CU2		0,752			
CU3		0,747			
CU4		0,586			
CU1		0,543			
SO4			0,707		
SO2			0,690		

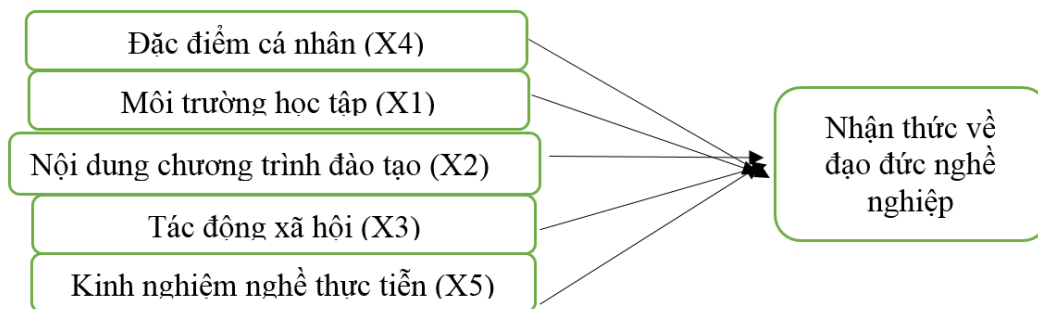
SO3		0,553		
CA2			0,760	
CA3			0,693	
CA4			0,652	
PE2				0,714
PE4				0,679
PE3				0,651

(Nguồn: Kết quả phân tích của tác giả, 2026)

Qua kết quả phân tích nhân tố các nhân tố nhận thức về đạo đức nghề nghiệp (DDNN) không bị loại do hệ số tải Factor Loading phù hợp với hệ số tải tiêu chuẩn. Kết hợp giữa các kết quả phân tích nhân tố

EFA đối với cả biến độc lập và biến phụ thuộc nhận thấy có sự thay đổi so với mô hình nghiên cứu ban đầu đặt ra. Căn cứ vào cơ sở đó đề tài tiến hành điều chỉnh mô hình nghiên cứu như sau:

Hình 2. Mô hình điều chỉnh



Phân tích hồi quy tuyến tính cho kết quả:

$$Y1 = 0,472 + 0,343X2 + 0,273X4 + 0,101X1 + 0,091X5 + 0,078X3$$

Từ kết quả hồi quy ta thấy các biến độc lập có Sig nhỏ hơn mức ý nghĩa 5% = 0,05 cho thấy các biến độc lập đều có ý nghĩa giải thích cho biến phụ thuộc và không có biến nào bị loại bỏ. Hệ số VIF đều nhỏ hơn 2 do vậy không có đa cộng tuyến xảy ra.

Giá trị R2 hiệu chỉnh (Adjusted R Squared) = 0,738. Nghĩa là trong 100% sự biến động của biến phụ thuộc thì có 73,8% sự biến động là do các biến độc lập ảnh hưởng, còn lại là do sai số ngẫu nhiên hoặc các nhân tố khác ngoài mô hình phù hợp với kiểm định tương quan

2.2.2. Thảo luận kết quả nghiên cứu

Đối với nhân tố “Chương trình đào tạo”, đây là nhân tố ảnh hưởng mạnh nhất đến nhận thức về đạo đức nghề nghiệp sinh viên chuyên ngành kế toán trường ĐHNA ($\beta = 0,343$). Nghĩa là khi các nhân tố khác không đổi, thì chương trình đào tạo và cá nhân tăng lên 1 điểm thì nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên sẽ tăng lên 0,343 lần. Có thể thấy được khi sinh viên được làm việc trong môi trường liêm khiết, công bằng, văn minh và ý thức trách nhiệm tốt thì sinh viên có thể tự

điều chỉnh, kiểm soát tốt hành của mình. Bên cạnh đó môi trường làm việc trong một công ty có đạo đức tốt sẽ kích thích khả năng làm việc và sáng tạo của nhân viên, giúp công việc được thực hiện một cách có hiệu quả, khi nhân viên có thái độ làm việc tích cực sẽ được tin nhiệm và đề bạt tránh được nhiều sự cố, thất thoát tài sản. Điều này phù hợp với những nghiên cứu của Nguyễn Thị Thu Trang và cộng sự (2014), Mai Thị Quỳnh Như (2019), Lê Thị Thu Hà (2021).

Đối với nhân tố tác động mạnh thứ hai là nhân tố “Đặc điểm cá nhân” ($\beta = 0,273$). Nghĩa là khi các nhân tố khác không đổi, thì khi đặc điểm cá nhân tăng lên 1 điểm thì nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên sẽ tăng lên 0,273 lần. Đặc điểm cá nhân là phương thức cơ bản để điều chỉnh hành vi của con người sao cho phù hợp với những chuẩn mực xã hội. Khi một người có đặc điểm cá nhân tốt họ sẽ tự cân nhắc những gì mình làm và luôn đề cao lợi ích chung lên lợi ích riêng. Vì thế sẽ hạn chế được những trường hợp vụ lợi cá nhân. Điều này phù hợp với nghiên cứu của Philmore Alleyne và cộng sự (2014), Nguyễn Thu Trang và cộng sự (2014), Alberto J. Costa và cộng sự (2016), Mai Thị Quỳnh Như (2019).

Nhân tố “Môi trường học tập” ($\beta=0,101$) là nhân tố thứ 3 ảnh hưởng đến nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên. Nghĩa là khi các nhân tố khác không đổi, thì khi đặc điểm cá nhân tăng lên 1 điểm thì nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên sẽ tăng lên 0,101 lần. Đặc điểm cá nhân là nơi hình thành những nhận thức về chuyên môn lẫn đạo đức cho sinh viên trong những ngày vừa tiếp cận chuyên ngành cho đến khi sinh viên đi làm, bởi tại đây sinh viên luôn được đào tạo song song vừa kỹ năng chuyên ngành vừa trao đổi đạo đức nghề nghiệp và là nơi giúp sinh viên tiếp cận với những quy định được ban hành về đạo đức kế toán. Điều này phù hợp với các nghiên cứu của Marko S Hermawan và cộng sự (2018), Nguyễn Hoàng Chung và cộng sự (2020)

Thứ 4 là nhân tố “Kinh nghiệm nghề thực tiễn” ($\beta=0,091$) ảnh hưởng đến nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên. Nghĩa là khi các nhân tố khác không đổi, thì khi kinh nghiệm nghề thực tiễn tăng lên 1 điểm nhận thức về đạo đức nghề nghiệp tăng lên 0,091 lần. Năng lực nghề nghiệp là sự cân bằng giữa chuyên môn và kỹ năng giúp nhân viên đánh giá hiệu suất làm việc và xây dựng phương hướng phát triển trong tương lai, kế toán viên có năng lực hành nghề tốt công việc sẽ được giải quyết một cách có hiệu quả và tránh được nhiều sai sót không đáng có. Điều này phù hợp với nghiên cứu của Nguyễn Thu Trang và cộng sự (2014), Alberto J. Costa và cộng sự (2016), Mai Thị Quỳnh Như (2019), Nguyễn Hoàng Chung, Nguyễn Ngọc Giàu (2020).

Nhân tố “ Tác động xã hội” ($\beta=0,078$) là nhân tố thứ 5 ảnh hưởng đến nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên. Nghĩa là khi các nhân tố khác không đổi, thì khi tác động xã hội tăng lên 1 điểm thì nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên sẽ tăng lên 0,078 lần. Nền văn hóa của mỗi quốc gia có những ảnh hưởng không nhỏ đến nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của mỗi người vì nó được thể hiện rộng rãi trên các trang thông tin đại chúng, văn hóa ứng xử trên một lãnh thổ, khi nền văn hóa xã hội của quốc gia tốt sẽ giúp sinh viên tự nhận thức và đánh giá đạo đức của mình so với chuẩn mực của xã hội và từ đó họ tự điều chỉnh sao cho phù hợp

2.3. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên ngành Kế toán tại trường Đại học Nghệ An

Từ các phân tích kết quả nghiên cứu trên, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên ngành Kế toán tại trường Đại học Nghệ An như sau:

Thứ nhất, tích hợp có hệ thống nội dung đạo đức nghề nghiệp vào chương trình đào tạo ngành Kế toán.

Việc nâng cao nhận thức về đạo đức nghề nghiệp cần được triển khai một cách có hệ thống thông qua tích hợp nội dung đạo đức nghề nghiệp vào chương trình đào tạo chính khóa. Theo đó, Trường Đại học Nghệ An cần rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra của ngành Kế toán theo hướng nhấn mạnh các năng lực đạo đức cốt lõi như: trung thực, khách quan, tuân thủ pháp luật, bảo mật thông tin và trách nhiệm xã hội.

Nội dung đạo đức nghề nghiệp không chỉ được giảng dạy trong các học phần lý luận chung mà cần được lồng ghép trực tiếp vào các học phần chuyên ngành như Kế toán tài chính, Kế toán quản trị, Kiểm toán, Thuế và Phân tích báo cáo tài chính. Việc tích hợp này giúp sinh viên nhận thức rõ mối quan hệ hữu cơ giữa kiến thức chuyên môn và yêu cầu đạo đức nghề nghiệp, từ đó hình thành tư duy hành nghề đúng đắn ngay từ giai đoạn đào tạo.

Thứ hai, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tiếp cận tình huống đạo đức nghề nghiệp.

Để nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức nghề nghiệp, cần chuyển mạnh từ phương pháp giảng dạy truyền thụ sang phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm. Trong đó, việc sử dụng các tình huống (case study) gắn với các vi phạm đạo đức trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán như gian lận báo cáo tài chính, thao túng lợi nhuận, xung đột lợi ích, tiết lộ thông tin nội bộ... có vai trò đặc biệt quan trọng.

Thông qua thảo luận nhóm, tranh biện học thuật và mô phỏng ra quyết định nghề nghiệp, sinh viên được đặt vào các bối cảnh nghề nghiệp cụ thể, buộc phải phân tích hậu quả pháp lý, kinh tế và đạo đức của từng lựa chọn. Cách tiếp cận này không chỉ giúp sinh viên hiểu “đạo đức nghề nghiệp là gì” mà còn hình thành năng lực vận dụng chuẩn mực đạo đức vào giải quyết các tình huống thực tiễn.

Thứ ba, phát huy vai trò nêu gương và chuẩn mực nghề nghiệp của đội ngũ giảng viên.

Đội ngũ giảng viên giữ vai trò trung tâm trong việc hình thành và phát triển nhận thức đạo đức nghề nghiệp của sinh viên. Do đó, nhà trường cần chú trọng bồi dưỡng năng lực sư phạm và ý thức đạo đức nghề nghiệp cho giảng viên ngành Kế toán, coi đây là một tiêu chí quan trọng trong đánh giá chất lượng đội ngũ.

Giảng viên không chỉ là người truyền đạt tri thức mà còn là tấm gương về tác phong nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, sự trung thực trong nghiên cứu và giảng dạy. Việc giảng viên thể hiện rõ quan điểm nghề nghiệp, kiên quyết phê phán các hành vi vi phạm đạo đức trong hoạt động kế toán, sẽ có tác động tích cực đến nhận thức và thái độ của sinh viên.

Thứ tư, tăng cường gắn kết đào tạo với thực tiễn nghề nghiệp và môi trường doanh nghiệp.

Nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên được hình thành và củng cố mạnh mẽ thông qua trải nghiệm thực tiễn. Vì vậy, Trường Đại học Nghệ An cần đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức nghề nghiệp và các đơn vị sử dụng lao động trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán nhằm tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận sớm với môi trường nghề nghiệp thực tế.

Thông qua các chương trình kiến tập, thực tập, tọa đàm nghề nghiệp và giao lưu với kế toán trưởng, kiểm toán viên, sinh viên có cơ hội nhận diện rõ các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, cũng như những áp lực và cám dỗ thường gặp trong quá trình hành nghề. Đây là cơ sở quan trọng giúp sinh viên hình thành ý thức tự giác tuân thủ đạo đức nghề nghiệp trong tương lai.

Thứ năm, đẩy mạnh hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp thông qua các hoạt động ngoại khóa học thuật.

Bên cạnh đào tạo chính khóa, các hoạt động ngoại khóa mang tính học thuật như hội thảo sinh viên, câu lạc bộ Kế toán - Kiểm toán, cuộc thi học thuật về đạo đức nghề nghiệp cần được tổ chức thường xuyên và có định hướng rõ ràng. Các hoạt động này tạo môi trường học tập mở, giúp sinh viên trao đổi quan điểm, chia sẻ kinh nghiệm và nâng cao nhận thức về các giá trị đạo đức nghề nghiệp.

Việc lồng ghép nội dung đạo đức nghề nghiệp vào các phong trào sinh viên không chỉ góp phần đa dạng hóa hình thức giáo dục mà còn tạo sự lan

tỏa, hình thành văn hóa đạo đức nghề nghiệp trong toàn bộ sinh viên ngành Kế toán của nhà trường.

Thứ sáu, hoàn thiện cơ chế đánh giá và kiểm tra nhận thức về đạo đức nghề nghiệp.

Để đảm bảo tính hiệu quả và bền vững của các biện pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp, cần xây dựng cơ chế đánh giá phù hợp đối với nhận thức và hành vi đạo đức của sinh viên. Nhà trường có thể đưa các tiêu chí về đạo đức nghề nghiệp vào đánh giá kết quả học tập thông qua bài tập tình huống, tiểu luận, thảo luận nhóm hoặc đánh giá quá trình thực tập.

Việc đánh giá không chỉ nhằm đo lường mức độ nhận thức mà còn góp phần định hướng thái độ và hành vi nghề nghiệp của sinh viên, qua đó khẳng định vai trò của đạo đức nghề nghiệp như một thành tố không thể tách rời trong đào tạo nguồn nhân lực kế toán chất lượng cao.

III. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên ngành Kế toán tại Trường Đại học Nghệ An chịu tác động bởi nhiều nhóm nhân tố, trong đó chương trình đào tạo, đặc điểm cá nhân, môi trường học tập, kinh nghiệm nghề thực tiễn và tác động xã hội đều có ảnh hưởng tích cực ở những mức độ khác nhau. Đáng chú ý, chương trình đào tạo là nhân tố có ảnh hưởng mạnh nhất, cho thấy vai trò đặc biệt quan trọng của nhà trường trong việc hình thành nền tảng đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngay từ quá trình đào tạo. Bên cạnh đó, các yếu tố thuộc về cá nhân và môi trường học tập cũng góp phần định hướng thái độ, nhận thức và hành vi nghề nghiệp của người học.

Từ kết quả này có thể khẳng định rằng giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong đào tạo kế toán không nên chỉ xem là nội dung bổ trợ, mà cần được tích hợp một cách hệ thống trong chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, hoạt động thực tiễn nghề nghiệp và môi trường giáo dục đại học. Việc tăng cường các tình huống đạo đức, phát huy vai trò nêu gương của giảng viên, gắn kết đào tạo với doanh nghiệp và hoàn thiện cơ chế đánh giá sẽ góp phần nâng cao nhận thức đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên. Đây cũng là cơ sở quan trọng để đào tạo nguồn nhân lực kế toán có năng lực chuyên môn, có bản lĩnh nghề nghiệp và đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong bối cảnh hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Trần Quốc Dũng. (2020). *Nhận thức đạo đức nghề nghiệp và hành vi gian lận học thuật của sinh viên ngành kế toán – kiểm toán*. Tạp chí Kinh tế và Phát triển, 270 (2), 89–97.
- Nguyễn Văn Cảnh, & Nguyễn Thị Lệ Hằng. (2018). *Đánh giá nhận thức đạo đức nghề nghiệp của sinh viên năm cuối ngành kế toán tại một số trường đại học miền Trung*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 6, 121–125.
- Lê Thị Thu Hà. (2021). *Tổng quan nghiên cứu về nhân tố ảnh hưởng đến đạo đức nghề nghiệp kế toán*. Luận văn Thạc sĩ, Đại học Kinh tế Quốc dân. Retrieved from <https://tailieuhoc.vn/p/tong-quan-nhan-to-anh-huong-dao-duc-ke-toan>
- Phạm Minh Hòa, & Nguyễn Thị Phương Dung. (2020). *Ảnh hưởng của môi trường xã hội đến nhận thức đạo đức nghề nghiệp của sinh viên kế toán tại đại học công lập Hà Nội*. Tạp chí Công Thương, (16), 45–50.
- Nguyễn Thị Minh Hạnh. (2022). *Mối liên hệ giữa môn học đạo đức nghề nghiệp và hành vi đạo đức của sinh viên ngành kế toán*. Tạp chí Khoa học Đại học Huế – Kinh tế và Luật, 130(5B), 63–71.
- Bùi, T. Linh., & Đặng, H. Y. (2019). *Tác động của chương trình đào tạo đạo đức nghề nghiệp đến ý định hành nghề kế toán của sinh viên tại miền Bắc Việt Nam*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, 10(4), 12–23.
- Trần Thị Tuyết Mai, & Nguyễn Thị Kim Chi. (2021). *Các nhân tố ảnh hưởng đến nhận thức về đạo đức nghề nghiệp của sinh viên ngành Kế toán – Kiểm toán: Trường hợp tại TP.HCM*. Luận văn Thạc sĩ, Đại học Kinh tế TP.HCM.
- Vũ, T. M., & Phan, P. T. (2022). *Ảnh hưởng của tính cách đạo đức và kỹ năng tự kiểm soát tới nhận thức đạo đức nghề nghiệp của sinh viên kế toán*. Tạp chí Khoa học Đại học Vinh, 74(2), 55–67.